

Số: 63/TB-UBND

Lâm Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình Thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023, như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG: 90 chỉ tiêu, gồm:

- Sự nghiệp giáo dục 88 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Cấp học Mầm non 48 chỉ tiêu.
 - + Cấp học Tiểu học 24 chỉ tiêu.
 - + Cấp học Trung học cơ sở 16 chỉ tiêu.
- Sự nghiệp khác 02 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng và các chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển dụng từng cơ quan, đơn vị kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức ngày 15/11/2010.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3. Phương thức tuyển dụng

3.1. Xét tuyển

3.1.1. Đối tượng xét tuyển

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3.1.2. Nội dung, hình thức xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (*trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị*). Thang điểm 100 điểm.

3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3.1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2021/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

3.2. Thi tuyển

3.2.1. Đối tượng thi tuyển

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ những vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh sau khi xét tuyển đã trúng tuyển).

3.2.2. Hình thức, nội dung, thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc thi tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (*thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn*).

- Thang điểm: 100 điểm.

3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (*đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (*nếu có*) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 06 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

2.1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **29/5/2023** đến hết ngày **27/6/2023** (trong giờ hành chính).

2.2. Địa điểm nhận hồ sơ: Tại Phòng Nội vụ huyện Lâm Bình (*tầng 3, trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình, tổ dân phố Bản Khiển, thị trấn Lãng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang*).

Người tiếp nhận hồ sơ: Ông Nguyễn Đình Khuê, Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Lâm Bình (*số điện thoại liên hệ: 0987.259.589*).

3. Thời gian và địa điểm xét tuyển, thi tuyển: Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình sẽ có thông báo sau.

IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc và tiếp nhận hồ sơ của thí sinh dự tuyển, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quy trình tuyển dụng đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh.

2. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện: Đăng tải Thông báo này lên Cổng thông tin điện tử của huyện và thông báo trên sóng phát thanh huyện.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là nội dung Thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Sở Thông tin và Truyền thông; (đăng tải)
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan tại mục V; (thực hiện)
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Trung

BIỂU KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 63/TB-UBND ngày 26/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình)

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh tuyển dụng	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
	TỔNG CỘNG	90				
A	Sự nghiệp giáo dục	88				
I	Cấp học mầm non	48				
1	Trường Mầm non Thượng Lâm	4	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
2	Trường Mầm non Khuôn Hà	2	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
3	Trường Mầm non Lãng Can	6	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
4	Trường Mầm non Phúc Yên	2	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
5	Trường Mầm non Xuân Lập	4	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
6	Trường Mầm non Bình An	8	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
7	Trường Mầm non Thổ Bình	7	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
8	Trường Mầm non Hồng Quang	4	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
9	Trường Mầm non Minh Quang	4	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non
10	Trường Mầm non Phúc Sơn	7	Giáo viên mầm non	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục mầm non

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh tuyển dụng	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
II	Cấp học tiểu học	24				
1	Trường Tiểu học Khuôn Hà	3	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
2	Trường Tiểu học Lãng Can	4	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
3	Trường PTDTBT TH&THCS Phúc Yên (bậc tiểu học)	1	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
4	Trường PTDTBT TH&THCS Xuân Lập (bậc tiểu học)	1	Giáo viên tiểu học dạy Mỹ thuật	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Mỹ thuật hoặc ngành Mỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học
5	Trường Tiểu học Bình An	1	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
6	Trường Tiểu học Thổ Bình	3	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
7	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Quang (bậc tiểu học)	2	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
		1	Giáo viên tiểu học dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
8	Trường Tiểu học Minh Quang	3	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học
9	Trường Tiểu học Phúc Sơn	5	Giáo viên tiểu học dạy Văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh tuyển dụng	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
III	Cấp học trung học cơ sở	16				
1	Trường THCS Lăng Can	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử, Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Toán - Tin, Toán lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
2	Trường PTDTBT TH & THCS Phúc Yên (Bậc THCS)	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử, Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Tin học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học, Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, tin học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
3	Trường PTDTBT THCS Bình An	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử, Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh tuyển dụng	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
4	Trường THCS Thổ Bình	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Toán - Tin, Toán lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử, Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Sinh học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
5	Trường PTDTBT TH&THCS Hồng Quang (Bậc THCS)	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - Sử, Văn - Giáo dục công dân hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Toán - Tin, Toán lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh tuyển dụng	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo
6	Trường PTDTBT THCS Minh Quang	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Mỹ thuật	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Mỹ thuật hoặc ngành Mỹ thuật có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
7	Trường PTDTBT THCS Phúc Sơn	1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Vật lý	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý, Toán - Lý hoặc ngành Vật Lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Toán - Tin, Toán lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
		1	Giáo viên trung học cơ sở dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở
B	Sự nghiệp khác	2				
I	Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao	1	Phóng viên	Hạng III	Đại học trở lên	Ngành Báo chí. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành Báo chí thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành Báo chí
II	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	1	Giáo viên trung học phổ thông dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông